

Số: 06/2024/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ học nghề chương trình chất lượng cao, học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

**KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông báo kết luận số 898-TB/TU ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành chính sách hỗ trợ học nghề chương trình chất lượng cao, học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học nghề chương trình chất lượng cao, học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

*M. M. T. S.*



## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ học nghề chương trình chất lượng cao, học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

#### 2. Đối tượng áp dụng:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này.

b) Sinh viên thường trú trên địa bàn tỉnh (đã tốt nghiệp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh) học cao đẳng hệ chính quy theo chương trình chất lượng cao tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo (có Phụ lục kèm theo).

c) Học sinh, sinh viên thường trú trên địa bàn tỉnh (đã tốt nghiệp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh) học trung cấp, cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo (có Phụ lục kèm theo).

d) Học sinh thường trú trên địa bàn tỉnh, sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, kết hợp học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Người học được hỗ trợ học phí sau khi kết thúc từng học kỳ trong năm học.

2. Người học đã được hỗ trợ học phí theo chính sách khác của Nhà nước ở cùng cấp trình độ đào tạo thì không được hỗ trợ theo Nghị quyết này.

### Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, phương thức hỗ trợ

#### 1. Nội dung và mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ học phí học nghề đối với đối tượng quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này như sau:

- Hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng đối với người học trình độ cao đẳng đào tạo theo chương trình chất lượng cao thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo.

*mm*

- Hỗ trợ 700.000 đồng/người/tháng đối với người học trình độ cao đẳng thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo.

- Hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng đối với người học trình độ trung cấp thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo.

b) Hỗ trợ học phí học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đối với đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, mức hỗ trợ là 100% học phí thực tế học sinh phải nộp theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục phổ thông công lập (nếu có) trên địa bàn tỉnh có hiệu lực tại thời điểm học.

## 2. Thời gian hỗ trợ:

a) Theo thời gian thực học nhưng không quá 09 tháng/năm học đối với học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, không quá 20 tháng/khóa học đối với trình độ trung cấp, không quá 30 tháng/khóa học đối với trình độ cao đẳng.

b) Hỗ trợ cho học sinh, sinh viên được tuyển sinh vào năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026 đến khi kết thúc khóa học. Việc hỗ trợ theo Nghị quyết này kết thúc trước ngày 31 tháng 12 năm 2028.

## 3. Phương thức hỗ trợ:

a) Ngân sách cấp tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ hàng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thanh toán kinh phí hỗ trợ học phí cho học sinh, sinh viên thông qua các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện hỗ trợ học phí theo học kỳ vào tháng 5 và tháng 11 hằng năm.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ**

Nguồn ngân sách cấp tỉnh

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

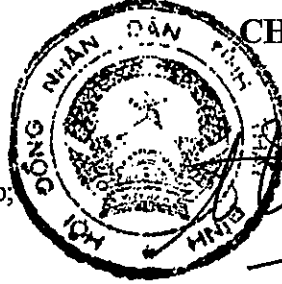
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 15 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 5 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giáo dục - Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử Thái Bình, Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, CTHĐ.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Thành**

THÁI BÌNH



## Phụ lục

**DANH MỤC NGHỀ KHUYẾN KHÍCH ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Nghị quyết số 06 /2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình)

STT	Tên ngành, nghề
1	Tin học viễn thông ứng dụng
2	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
3	Tin học ứng dụng
4	Tự động hóa công nghiệp
5	Công nghệ thông tin
6	Nông nghiệp công nghệ cao

N.K.T.T.